

KINH ĐẠI THỪA ĐẠI TẬP ĐỊA TẠNG THẬP LUÂN

QUYẾN 7

Phẩm 4: HỮU Y HÀNH (Phần 3)

Lại nữa, này thiện nam! Có các chúng sinh bẩm tánh hung bạo, lời nói hung ác, thật là ngu si, ngã mạn, tự cho là thông minh, không trừ bỏ sát sinh cho đến tà kiến. Đối với người được lợi dưỡng, cung kính, có tiếng khen ở đời thì ganh ghét, thường tự tìm mọi cách để cầu lợi dưỡng, cung kính, tiếng khen ở đời không biết mỏi mệt, thường khen ngợi mình, khinh chê người, không phòng ngừa, giữ gìn ba nghiệp thân, ngữ, ý, ưa làm tất cả điều ác, ôm lòng độc ác, không có lòng Từ bi, không biết hổ thẹn, ưa làm náo loạn người khác; đối với các bậc phước điền ưa so lòng hơn thua; đối với các người xuất gia, quy y trong giáo pháp của ta thì ưa tìm vết xấu của họ; vừa được chút ít hình tướng, không chịu xem xét hư thật thế nào mà liền khinh chê, quở mắng, trách phạt. Tâm ấy ương ngạnh, mê loạn, bướng bỉnh, tàn ác, thường ưa làm náo loạn các người xuất gia, không xét lỗi của mình mà cứ nghĩ đến việc quở trách lỗi lầm của người khác. Khi được nghe tán thán công đức của Đại thừa, tuy có phát khởi ý chí mong cầu, nhưng tâm ưa làm các việc ác lớn, chưa từng tịnh tĩnh, chỉ biết làm mê hoặc người khác. Đối với pháp Đại thừa, hiện tại tự mình lắng nghe, dạy người khác lắng nghe; hiện tại tự mình đọc tụng, dạy người khác đọc tụng, tự đề cao mình lấn hiếp kẻ khác; đối với pháp Đại thừa thì cung kính khen ngợi. Đối với các hạnh, cảnh giới của Đại thừa, tự mình chưa từng tu học, chưa có thể hiểu biết mà tự xưng ta là Đại thừa, khuyên dụ người khác theo mình tu học, mưu cầu danh lợi để tự sinh sống. Ví như vị thầy giữ luật mà lại phá giới, làm ác, tự mình phạm giới, ưa làm việc ác, vì danh lợi nên khuyến dụ người khác siêng năng tu học tạng luật. Dua ninh, lừa dối chúng sinh như vậy, làm thân người hạ tiện còn khó được, làm lui mất đường thiện đi đến Niết-bàn Nhị thừa, huống chi là đắc Đại thừa, hoàn toàn không có việc này, mà sẽ đọa vào đường ác, khó có thời kỳ ra khỏi. Những người có trí không nên thân cận gần gũi người

như vậy.

Người ở giữa đại chúng mà không biết hổ thẹn, tự xưng là Đại thừa như sư tử rống, vì danh lợi nên dụ người ngu si cuồng loạn làm thân với mình, để cùng nhau kết bè đảng. Ví như con lừa đội lốt sư tử, liền tự cho mình là sư tử, có người trông thấy cho là sư tử thật, khi đến gần nghe tiếng kêu mới biết là lừa, họ cùng la lên: “Đây chẳng phải là sư tử, ăn những đồ dơ bẩn, thật là con lừa dơ xấu”, rồi quở mắng đủ thứ và bỏ đi. Ta nói hạng người này thường ưa làm mồi nghiệp đạo ác, đốt cháy tất cả hạt giống trời người, pháp Thanh văn, Độc giác thừa còn thoái lui, huống chi là Đại thừa làm sao có thể thành tựu bậc Pháp khí.

Người ngu si, kiêu mạn tự xưng là Đại thừa, đối gạt người khác để chiêu tập lợi dưỡng. Ví như người không có chân tay, bị trỏ ngại, chậm chạp mà muốn vào trận lớn đánh nhau, dù có cố gắng cũng không thể nào chiến thắng. Người giả xưng Đại thừa cũng như vậy, có tay lòng tin, có chân giữ giới cũng không trọn vẹn, tự mình còn không phòng giữ được các nghiệp mà muốn đánh nhau với giặc phiền não thì dù có cố gắng cũng không thể nào chiến thắng được.

Ta nói những người này không giữ gìn được ba nghiệp, hay làm việc ác, vọng xưng Đại thừa; đối với ba thừa thật chẳng phải là pháp khí mà muốn phá hoại giặc phiền não kiên cố, mạnh mẽ của tất cả chúng sinh, muốn hiển thị tám chi Thánh đạo cho tất cả chúng sinh, làm cho họ được vào thành Niết-bàn không còn sợ hãi thì hoàn toàn không thể được. Vì sao? Nay thiện nam! Vì bậc Đại thừa thọ trì luật nghi thanh tịnh bậc nhất, tu hành hạnh thiện vi diệu bậc nhất, đầy đủ sự hổ thẹn kiên cố bậc nhất, thấy rõ nêu rất sợ quả khổ đời sau, xa lìa tất cả pháp ác, thường ưa tu hành tất cả pháp thiện, tâm Từ bi ban khắp tất cả hữu tình, thường làm lợi ích an lạc, cứu giúp khắp tất cả chúng sinh vượt qua các đau khổ ách nạn sinh tử, không trông mong cho bản thân mình được an lạc, mà chỉ cầu mong cho tất cả chúng sinh được an lạc. Như vậy mới gọi là người an trú vào Đại thừa.

Nay thiện nam! Những tướng nào gọi là Thanh văn thừa? Đó là các chúng sinh thường siêng năng tinh tấn an trú chánh niệm, ưa định đặng dẫn, xa lìa các duá nịnh, tin hiểu nghiệp quả báo, không tham đắm năm mớn dục lạc ở đời, không bị tám pháp thế tục làm nhiễm, tu tập việc thiện mạnh mẽ như cứu lửa đang cháy trên đầu mình, thường quán xét kỹ các uẩn, xứ, giới, thường ưa an trú trong dòng giống Thánh. Người đầy đủ những tướng này gọi là bậc Thanh văn thừa. Những

chúng sinh như vậy còn chưa thành tựu pháp khí Độc giác thừa thì làm sao có thể thành tựu pháp khí Đại thừa.

Này thiện nam! Có những tướng nào gọi là Độc giác thừa? Đó là các chúng sinh có đầy đủ tất cả công đức của Thanh văn thừa đã nói ở trên, đối với năm thủ uẩn kia phải thường an trú trong các pháp quán vô thường, phải thường an trú trong các pháp quán sinh diệt, ở trong tất cả pháp duyên sinh nên quán sát kỹ đều là pháp diệt. Người đầy đủ những tướng này gọi là Độc giác thừa. Chúng sinh như vậy chẳng phải là pháp khí Đại thừa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩa này mà nói bài tụng:

*Nếu bậc Sát-dê-lợi chân thiện
Cho đến Mậu-đạt-la chân thiện
Tu tập tin theo mười y luân
Mau thành pháp khí Thanh văn thừa.
Ba nghiệp thanh tịnh cầu Độc giác
Đầy đủ hổ thẹn sợ các uẩn
Biết lỗi, ưa ở nơi thanh vắng
Gìn giữ các căn, tâm tịch tĩnh
Tu tĩnh lỵ, quán pháp duyên khởi
Khéo quán sát các uẩn, giới, xứ
Đủ mười luân hữu y hành này
Pháp khí Thắng thừa độ biến hữu.
Tu cả Nhị thừa và Tam thừa
Cầu cho mình thoát khổ phiền não
Không độ hữu tình, không bỏ tập
Người này chẳng phải khí Đại thừa.
Ngu si, biếng nhác, căn thấp kém
Đối pháp Nhị thừa không siêng tu
Nhất định không đủ luân Đại thừa
Nên chẳng phải pháp khí Đại thừa.
Ngu si cầu giải thoát riêng mình
Chí thấp kém hành không Từ bi
Ưa chấp đoạn kiến, hướng đường ác.
Xả bỏ chánh pháp, nói phi pháp
Không trì luật, phỉ báng Nhị thừa
Thọ giới Cụ túc, xưng Đại thừa*

*Mê hoặc chúng sinh phá pháp ta.
Do nhân này, khó được thân người
Não loạn pháp ta và Hiền thánh
Trách phạt người mặc ca-sa đỏ
Quở mắng, ngăn đoạt các y bát.
Lui mất đường trời người lâu dài
Thế nên muốn được lại thân người
Không do bệnh lười mà mất mạng
Thường ưa đích thân gặp chư Phật.
Nên truyền khắp chánh pháp ba thừa
Muốn được tối thượng trong ba thừa
Nên quán sát kỹ pháp ba thừa
Vui vẻ chỉ dạy khắp mọi người.
Quyết định thành Phật không còn nghi
Phá giới, tham, ganh ghét, kiêu mạn
Khen mình, chê người, xưng Đại thừa
Xa người ác đó, nương kẽ trí.
Quyết định thành Phật độ ba cõi
Pháp khí ba thừa tùy căn cơ
Từ bi mà thuyết pháp ba thừa
Tùy nguyện viên mãn, không ganh, tham.
Sẽ được thành Phật, không nghi ngờ
Biết uẩn, xứ, giới đều vắng lặng
Như hư không, không chõ nương trú
Thuyết pháp giáo hóa các hữu tình.
Sẽ được trí diệu giác vô biên
Phá giới, tâm ưa nghĩ diệu ác
Nghe công đức Đại thừa thù thắng
Xưng là Đại thừa vì danh lợi.
Như lửa đốt lốt da sư tử
Nay ta bảo tất cả đại chúng
Nếu muốn mau được đạo thù thắng
Nên tu tập tốt mười nghiệp thiện.
Hộ trì pháp ta, chớ phá hoại
Khi xưa ta thuyết các Khế kinh*

Câu Đại giác nên hành Đại thừa
 Xa lìa Thanh văn, Độc giác thừa.
 Vì thanh tịnh nên nói pháp này
 Từng cúng vô lượng câu-chi Phật
 Dứt ác, siêng tu, tâm thanh tịnh
 Ta vì khuyên chúng sinh tinh tấn.
 Nên nói Nhất thừa, không có hai
 Nay chúng đầy đủ khí ba thừa
 Chỉ có thể trú Thanh văn thừa
 Tâm rất lo sợ nhiều sự nghiệp.
 Chẳng phải khí Bồ-dề thương diệu
 Kẻ si ưa Độc giác thanh vãng
 Chẳng phải khí Bồ-dề thương diệu
 Có thể an trú trí thương diệu.
 Tùy theo sở thích thuyết ba thừa
 Đủ công đức tịnh, ưa giải thoát
 Nghe nói Đại thừa đọa đường ác
 Như bệnh có đàm, bày uống sữa.
 Bệnh không lành, tăng thêm độc hại
 Vậy chẳng phải khí Thanh văn thừa
 Nghe thuyết Đại thừa, tâm mê loạn
 Liền sinh đoạn kiến, đọa cõi ác
 Thuyết pháp cần xét kỹ cẩn cơ.

M